

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 29-3-2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải

Bà Trần Thị Lan Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1986 tại tỉnh Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn G, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lăng Thị K; có vợ là Khổng Thị L; có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt);

- Bị hại: Anh Phan Mạnh C, sinh năm 1994; trú tại: Khu N, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Phan Văn D, sinh năm 1965 (vắng mặt), bà Hoàng Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt); đều trú tại: Khu N, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; trú tại: Khu M, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Văn D, bà Hoàng Thị H, chị Nguyễn Thị T là: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; trú tại: Khu N, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1976; trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; trú tại: Khu N, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt);

- *Người làm chứng*: Anh Đặng Phương N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 15h ngày 12/12/2018, Nguyễn Văn H (Có giấy phép lái xe hạng C số 260142006274 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 12/05/2014, có hiệu lực đến ngày 12/05/2019) cùng với phụ xe là Đặng Phương N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 88C-070.59 nhãn hiệu DONGFENG loại xe ô tô cần cẩu, màu sơn vàng đi trên đường TL 305C theo hướng xã T đi thị trấn L. Khi đi đến đoạn thuộc thôn T, xã T thì H thấy phía trước ngược chiều có anh Phan Mạnh C đang đứng trên đường cạnh thùng phía sau bên trái xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC, màu sơn trắng, biển kiểm soát 19C-121.69. Do xe ô tô của mình bị sa lầy không di chuyển được nên anh C ra dấu hiệu nhờ xe ô tô của H cứu hộ. H đồng ý và điều khiển ô tô cần cẩu định vượt qua xe ô tô của anh C về phía sau để cứu hộ. Khi điều khiển xe đi ngang xe của anh C, do không chú ý quan sát, điều khiển xe đi sát nên thành phía sau bên trái xe ô tô của H ép anh C vào thành thùng xe ô tô bên trái của anh C làm anh C bị thương. Sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện L nhưng anh C đã tử vong.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện có đầy đủ các thành phần theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14h 30' ngày 12/12/2018 xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn tại đoạn đường tỉnh lộ 305C thuộc thôn T, xã T, huyện L. Đoạn đường nơi xảy ra là đường đất, mặt đường lồi lõm, gồ ghề, trơn trượt, rộng 17m30. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải đường TL 305C làm chuẩn, lấy cột điện đôi số (1) bên trái đường làm mốc chuẩn. Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định các vị trí, dấu vết sau:

- Ký hiệu số (1) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô 88C-07359 phát hiện trên mặt đường. Đầu xe hướng đi xã V, đuôi xe hướng đi xã T. Từ đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô (1) đến mép đường chuẩn là 3m35, từ đầu trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô đến mép đường chuẩn là 3m60.

- Ký hiệu số (2) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe KT 1m30 x 24cm trên mặt đường. Từ giữa điểm đầu vết này đến méo đường chuẩn là 3m20, từ giữa điểm cuối vết này đến mép đường chuẩn là 3m40 và trùng với đầu trục bánh trước bên phải xe ô tô (1). Điểm cuối vết (2) nằm dưới mặt lốp bánh trước bên phải xe (1).

- Ký hiệu số (3) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe KT 02m10 x 24cm trên mặt đường. Vết (3) song song và cách vết (2) 1m60. Từ giữa đầu vết (3) đến mép đường chuẩn là 4m70 và đến giữa đầu vết (2) là 1m80. Từ giữa điểm cuối vết (3) đến mép đường chuẩn là 5m30. Điểm cuối vết (3) nằm dưới mặt lốp phía dưới bánh xe trước bên trái xe ô tô (1).

- Ký hiệu số (4) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe trên mặt đường. Từ giữa điểm đầu vết (4) đến mép đường chuẩn là 3m40 và đến giữa điểm cuối vết (2) là 3m50. Từ giữa điểm cuối vết (4) đến mép đường chuẩn là 3m60. Điểm cuối vết (4) nằm dưới mặt lốp bánh sau giữa ngoài cùng bên phải xe ô tô (1).

- Ký hiệu số (5) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe KT 1m75 x 24cm. Vết hằn này song song và cách vết (4) 10cm. Từ đầu vết (5) đến mép đường chuẩn là 3m50 và đến giữa đầu vết (4) là 35cm. Từ giữa điểm cuối vết (5) đến mép đường chuẩn là 3m90. Điểm cuối vết (5) nằm dưới mặt lốp bánh sau giữa trong cùng bên trái xe ô tô (1).

- Ký hiệu số (6) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe KT 1m40 x 24cm. Từ giữa đầu vết (6) đến mép đường chuẩn là 6m40 và cách giữa điểm cuối vết (5) là 1m60. Từ giữa điểm cuối vết này đến mép đường chuẩn là 6m60. Điểm cuối vết này nằm dưới mặt lốp bánh sau giữa trong cùng bên trái xe ô tô (1).

- Ký hiệu số (7) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn bánh xe KT 3m60 X 24cm. Từ giữa đầu vết này đến mép đường chuẩn là 3m20, từ giữa cuối vết này đến mép đường chuẩn là 3m40 và đến cuối vết (4) là 87cm.

- Ký hiệu số (8) trên sơ đồ hiện trường là vết hằn lốp bánh xe KT 3m00 X 24cm. Vết này song song và cách vết (7) 10cm. Đo từ giữa đầu vết này đến mép đường chuẩn là 3m50, từ giữa cuối vết này đến mép đường chuẩn là 3m60 và đến giữa cuối vết (7) là 70cm.

- Ký hiệu số (9) trên sơ đồ hiện trường là Đôi dép nhựa màu xanh trắng + bãi chất màu nâu đỏ phát hiện trên mặt đường trên diện 1m00 x 58cm. Từ giữa vết này đến mép đường chuẩn là 6m50 và đến giữa đầu vết (8) là 3m10, đến đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô (10) là 25cm.

- Ký hiệu số (10) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô biển kiểm soát: 19C-121.69 phát hiện trên mặt đường TL305C đầu xe hướng xã T, đuôi xe hướng xã V. Đo từ đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô (10) đến mép đường chuẩn là 7m50, từ đầu trục bánh sau bên trái xe ô tô (10) đến mép đường chuẩn là 7m20, và đến đầu trục bánh sau cùng bên trái xe ô tô (1) là 90cm.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe ô tô ô tô tải thùng kín nhãn hiệu JAC, màu sơn trắng, biển kiểm soát 19C-121.69, số khung 200449, số máy 4010043, 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3577247, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 0101834, 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 023808 có xác nhận của Ngân hàng, 01 đăng; Tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 xe ô tô biển kiểm soát 88C-070.59 nhãn hiệu DONGFENG loại xe ô tô cần cẩu, số máy 78158053, số khung 8815170, 01 giấy

chứng nhận kiểm định số 6074409, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 058526, 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn H số 260142006274, 01 đăng ký photo xe ô tô 88C-07059, 01 giấy thể chấp. Thu 10ml máu của tử thi Phan Mạnh C để phục vụ công tác giám định.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 16h00' đến 16h45' ngày 12/12/2018 đối với xe ô tô biển kiểm soát 19C-121.69 loại xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu JAC, màu sơn trắng:

- Mặt ngoài bên trái thùng xe có vết trượt sạch đất bản và lõm kim loại hướng từ sau về trước trên diện 1m41 X 44cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 1m40, điểm sau cùng cách cạnh sau thùng xe 45cm;

- Mặt ngoài bên trái đuôi thùng xe có vết trượt xước kim loại KT 6cm X 0.5cm hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 1m13;

- Toàn bộ các bánh xe bám dính nhiều chất bẩn màu đỏ;

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 16h45' đến 17h30' ngày 12/12/2018 đối với xe ô tô BKS: 88C-070.59 loại xe ô tô có cần cầu, nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng:

- Mép ngoài cạnh bên trái thùng xe có vết trượt xước kim loại sạch đất bản KT 1m39 X 0.5cm cao cách mặt đất 1m22 hướng từ sau về trước, điểm đầu tại vị trí phía trên trục bánh thứ 2 tính từ trước về sau, điểm cuối cách cạnh trước thùng 2m15;

- Toàn bộ các bánh xe bám dính nhiều chất bẩn màu đỏ;

Kết quả khám nghiệm tử thi: Ngày 12/12/2018, Cơ quan điều tra đã Trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc phẫu thuật tử thi để xác định nguyên nhân tử vong của canh Phan Mạnh C. Tại Văn bản số: 233/TT ngày 19/12/2018, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

1. Dấu hiệu qua giám định: Ít vết xây sát và bầm tím da rộng vùng ngực-bụng. Đồng tử hai bên giãn tối đa, khoang miệng và mũi có nhiều dịch máu. Chấn thương ngực-bụng kín, gãy nhiều xương sườn hai bên, đứt rốn phổi trái, nhiều đám dập rách phổi hai bên, vỡ gan độ III, chảy nhiều máu trong khoang ngực, bụng;

2. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp và tuần hoàn không hồi phục do chấn thương ngực bụng kín, đứt rốn phổi trái, vỡ gan độ III.

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định nồng độ cồn trong máu của Phan Mạnh C, ngày 12/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận số 1900/KLGD ngày 18/12/2018 kết luận: “Không phát hiện có Cồn (Ethanol) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Phan Mạnh C gửi đến giám định”.

Về xử lý vật chứng, bồi thường dân sự:

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô Nguyễn Văn H điều khiển gây tai nạn là tài sản của chị Nguyễn Thị Minh H. Ngày 12/12/2018, chị H giao cho H trực tiếp điều khiển xe ô tô 88C-070.59 cùng với Đặng Phương N chở máy móc từ xã T đi xã C, huyện S. Sau đó H điều khiển xe quay về thì gây tai nạn.

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 19C-121.69, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn H (anh H là anh rể bị hại). Ngày 12/12/2018, anh H giao cho Phan Mạnh C điều khiển xe ô tô đi thị trấn T, huyện V lấy hàng. Khi C đi đến tỉnh lộ 305C đoạn thuộc thôn T, xã T thì xảy ra sự việc như đã nêu trên.

Căn cứ Yêu cầu định giá tài sản số 20 ngày 25/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đối với thiệt hại của 2 xe ô tô trên, ngày 11/01/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có Kết luận số 237/KL-HĐĐG kết luận: Thiệt hại xe ô tô 88C-070.59 là 50.000 đồng, của xe ô tô 19C-121.69 là 100.000 đồng (tổng giá trị thiệt hại là 150.000 đồng). Do thiệt hại nhỏ nên chị Nguyễn Thị Minh H và anh Nguyễn Văn H xin tự nguyện khắc phục sửa chữa hư hỏng của 2 xe ô tô. Ngày 14/01/2019 và 16/01/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị H, anh H 02 phương tiện trên và giấy tờ xe kèm theo. Các bên đã nhận lại tài sản và không có ý kiến đề nghị gì.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình H đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 120.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn H đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu, đề nghị gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã trên.

Bản Cáo trạng số 17/CT-KSĐT-TA ngày 06/3/2019, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách của án treo; phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm đến 02 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng và gia đình bị hại không đề nghị gì về bồi thường dân sự.

Xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Văn H trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Bị cáo Nguyễn Văn H nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo ở nhà giúp đỡ vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15h00' ngày 12/12/2018, Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-07059 nhãn hiệu Dongfeng loại ô tô cần cẩu từ xã T đi thị trấn L. Khi đến đoạn đường TL 305C thuộc thôn T, xã T, huyện L, H điều khiển xe sang phía bên trái hướng đi của mình, vượt qua xe ô tô của anh Phan Mạnh C về phía sau để cứu hộ. Do không chú ý quan sát nên thành xe phía sau bên trái xe ô tô của H ép anh C vào thành thùng xe ô tô bên trái của anh C, làm anh C bị thương, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu và đã tử vong tại bệnh viện. Nguyên nhân tử vong: Suy hô hấp và tuần hoàn không hồi phục do chấn thương ngực bụng kín, đứt rốn phổi trái, vỡ gan độ III.

Hành vi điều khiển xe ô tô của Nguyễn Văn H đi không chú ý quan sát, không đi đúng phần đường dẫn đến tai nạn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người; ”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự an toàn và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của người tham gia giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cho hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo Nguyễn Văn H hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không có đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với thiệt hại của hai xe ô tô biển kiểm soát 19C-121.69 và 88C-070.59, các chủ sở hữu của hai xe trên không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Đối với giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 mẫu vật sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, cấm bị cáo Nguyễn Văn H hành nghề lái xe ô tô 02 năm kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu vật sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã X, huyện L;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa